

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 80/2021/TLST-HNGĐ, ngày 15 tháng 10 năm 2021 về việc: “ ly hôn” giữa:

Nguyên đơn: anh Ly Văn T ; sinh năm: 1982. Địa chỉ: Thôn H, xã S, H. H, T. H.

Bị đơn: chị Triệu Mùi C; sinh năm : 1978. Địa chỉ: Thôn T, xã H, H. H, T. H.

Căn cứ vào Điều 147, Điều 212, 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Điều 24, khoản 7 Điều 26, khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 01 tháng 12 năm 2021.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 01 tháng 12 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Ly Văn T và chị Triệu Mùi C.
2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:
 - 2.1 Quan hệ hôn nhân: anh Ly Văn T và chị Triệu Mùi C nhất trí thuận tình ly hôn.
 - 2.2 Về con chung: Anh T và chị C không có con, không yêu cầu Tòa án giải quyết.
 - 2.3 Về tài sản chung, công nợ chung:

Về tài sản chung: anh T và chị C đã tự thỏa thuận xong nên không yêu cầu Tòa án giải quyết chia nhưng đề nghị Tòa án công nhận vào quyết định để tránh tranh chấp về sau cụ thể như sau:

Anh T là người được quyền sở hữu tất cả số tài sản chung của vợ chồng hiện nay đang có tại nhà riêng của anh T tại thôn Hạ A, xã Sán Sả Hồ, huyện Hoàng Su Phì, tỉnh Hà Giang.

Còn vợ là Triệu Mùi C được anh T thanh toán phần tài sản được nhận cụ thể là tiền mặt là 30.000.000đ (ba mươi triệu đồng).

Anh T đã thanh toán xong.

Về nợ chung: vợ chồng không có và không yêu cầu Tòa án giải quyết

2.4 Về án phí: anh T tự nguyện chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm là 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Hoàng Su Phì biên lai số 0008016 ngày 15/10/2021. Anh T được trả lại 150.000,đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí chênh lệch.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận

- TAND tỉnh HG;
- VKSND huyện HSP;
- THADS huyện HSP;
- Các đương sự;
- UBND xã Hồ Thầu;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Khuyên

